

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 08-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Việt Hồng Phụng
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Cù Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 và Thông báo đòi ngày xét xử vụ án số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (Chó ghẻ), sinh năm: 1991; Nơi sinh: An Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp L, xã H, thành phố X, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện tại: khu phố A, phường G, thành phố TH, tỉnh D. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn U, sinh năm: 1967 và Phạm Thị Y, sinh năm: 1968; Chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là người nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống cùng với gia đình tại ấp L, xã H, thành phố X, tỉnh An Giang, không đi học, ở nhà làm thuê phụ giúp gia đình.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo Phạm Văn T bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành từ ngày 19/02/2023 cho đến nay (Có mặt)

- Bị hại: Bà Ngô Thị Mỹ H1, sinh năm 1987 (Có mặt)

Nơi cư trú: khóm P, thị trấn C, huyện H2, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1968 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, thành phố X, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

- 1/- Ông Nguyễn Duy T1, sinh năm 1983 (Vắng mặt)
- 2/- Bà Nguyễn Thị Hồng C1, sinh năm 1985 (Vắng mặt)
- 3/ Ông Đoàn Ngọc Phước T2, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
- 4/ Ông Nguyễn Ngọc Thành T3, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
- 5/ Ông Lâm Thế V (Biêu), sinh năm 1978 (Vắng mặt)
- 6/ Ông Lê Hoàng S, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/8/2015, sau khi uống rượu say Phạm Văn T (Chó Ghẻ), đi bộ vào khu dân cư “N” thuộc ấp P, thị trấn C, huyện H2, tỉnh An Giang để mua thuốc hút. Tại đây, T thấy Ngô Thị Mỹ H1 đang ngồi chơi đánh bài tiến lên cùng với Nguyễn Duy T, Nguyễn Thị Hồng C1, Đoàn Ngọc Phước T2 và Nguyễn Ngọc Thành T3 ở cặp lề đường trước cửa nhà của Nguyễn Duy T đối diện quán Karaoke bảng hiệu “NILO”. Lúc này, T nhớ lại chuyện bị H1 chửi trước đó nên lấy trong túi quần ra một cây dao bấm loại dao gấp (xếp) dài khoảng 14cm, cán dao màu đen có một chốt bấm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có một bề sắc bén, mũi dao nhọn, T cầm dao trên tay phải, đi từ phía sau lưng H1 tới đâm trúng vào vùng ngực trái và nách trái của H1 làm H1 té ngã. T tiếp tục cầm dao bấm xông tới đâm H1 nhưng H1 lấy ghế nhựa đưa lên đỡ, thì bị T đâm trúng vào khuỷu tay phải của H1 01 cái gây thương tích. H1 bỏ chạy trốn vào quán Karaoke “NILO”, T cầm dao bấm đuổi theo H1 nhưng được mọi người can ngăn nên bỏ đi bộ ra đường đồng hướng về cầu Xếp Bà Lý, trên đường đi, T ném bỏ cây dao bấm ở ngoài đồng ruộng và bỏ trốn. Còn H1 được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị. Sau đó, người dân đến Công an thị trấn An Châu trình báo nội dung vụ việc.

Ngày 09 tháng 3 năm 2017 Phạm Văn T bị khởi tố để điều tra

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 414/15/TgT ngày 04/12/2015 của Tổ chức giám định Pháp y - Sở Y tế An Giang, kết luận:

Ngô Thị Mỹ H1, sinh năm: 1987, địa chỉ: ấp Hòa P 2, thị trấn An C, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo ngực trái kích thước 3.5 x 0.5 cm, tràn khí tràn máu trái đã phẫu thuật dẫn lưu.

- Sẹo mặt trước khuỷu phải kích thước 1.1 x 0.4 cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm). (Bút lục số: 47 - 48)

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận số tiền 28.000.000 đồng bị cáo cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm quay về phụ giúp gia đình.

Bị hại trình bày như nội dung vụ án nêu trên, bị hại đã được bị cáo T và gia đình của T bồi thường tổng số tiền 28.000.000 đồng; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Y trình bày: Bà là mẹ ruột của T, bà đã bồi thường cho H1 số tiền 25.000.000 đồng thay cho T và bà không yêu cầu T phải trả lại số tiền này.

Những người làm chứng Nguyễn Duy T1, Nguyễn Thị Hồng C1, Đoàn Ngọc Phước T2, Nguyễn Ngọc Thành T3, Lâm Thế V (Biêu), Lê Hoàng S cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, những người làm chứng và các biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định, vì mâu thuẫn nhỏ nhất với nhau trong mối quan hệ bên ngoài xã hội, trước đó khoảng

vài ngày thì bị hại có gặp và chửi bị cáo, vào ngày 12/8/2015, tại khu dân cư “N” thuộc ấp P, thị trấn C, huyện H2, tỉnh An Giang T đã dùng dao bấm đâm gây thương tích cho H1 với tỷ lệ thương tích 12%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại với tỷ lệ thương tật là 12%. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về ý thức, hành vi, hậu quả đã gây ra.

Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý nhất của xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều phải bị pháp luật trừng trị kịp thời và nghiêm minh. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt có thể giải quyết được bằng nhiều biện pháp khác nhưng bị cáo lại lựa chọn việc giải quyết mâu thuẫn bằng cách dùng hung khí dao nhọn, đâm gây thương tích cho bị hại nhằm trả thù và thỏa mãn cơn tức giận của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện tính chất hung hãn, xem thường pháp luật, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 19/02/2023 thì bị bắt theo Quyết định truy nã số 03 ngày 09/6/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đồng thời được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận số tiền 28.000.000 đồng của bị cáo và gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 19/02/2023.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2023)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKS Châu Thành;
- VKS tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA-TAND An Giang;
- CQ CSĐT Công an Châu Thành;
- Chi cục THA.DS Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Trinh